CTCP DS3 (HNX: DS3)

FireAnt

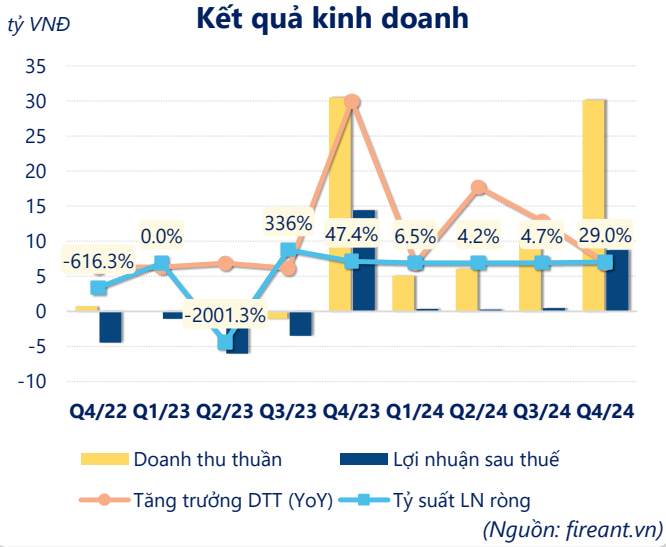
Ngày 31/12/2024	5,200 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0%	-8.8%	-23.5%

ROE — 2024: 11.2% | +/- YoY: ▲ 7.7%

	Q4/24	QoQ	YoY
DT thuần	30.1 tỷ VNĐ	▲ 20.1 ▲ 202%	▼ 0.40 ▼ 1.3%
LN gộp	10.9 tỷ VNĐ	▲ 9.29 ▲ 575%	▲ 2.63 ▲ 31.3%
LN thuần	8.79 tỷ VNĐ	▲ 8.51 ▲ 3039%	▼ 5.61 ▼ 39.0%
LN sau thuế	8.73 tỷ VNĐ	▲ 8.26 ▲ 1758%	▼ 5.67 ▼ 39.4%

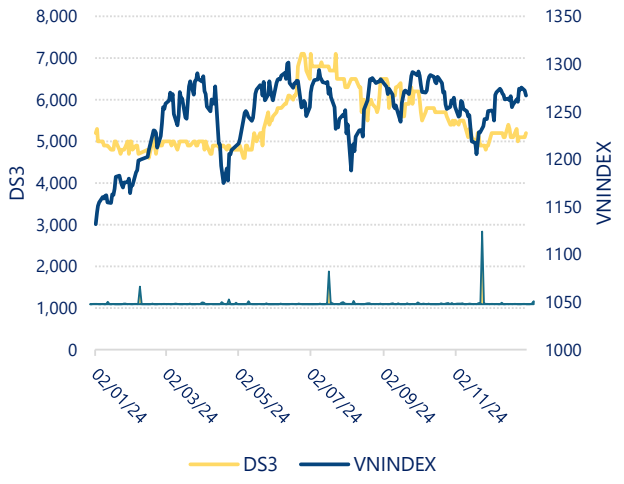
	2024	YoY
DT thuần	51.2 tỷ VNĐ	▲ 21.6 ▲ 72.9%
LN gộp	15.2 tỷ VNĐ	▲ 15.3 ▲ 23579%
LN thuần	9.65 tỷ VNĐ	▲ 7.62 ▲ 376%
LN sau thuế	9.79 tỷ VNĐ	▲ 6.96 ▲ 246%

Kết quả kinh doanh



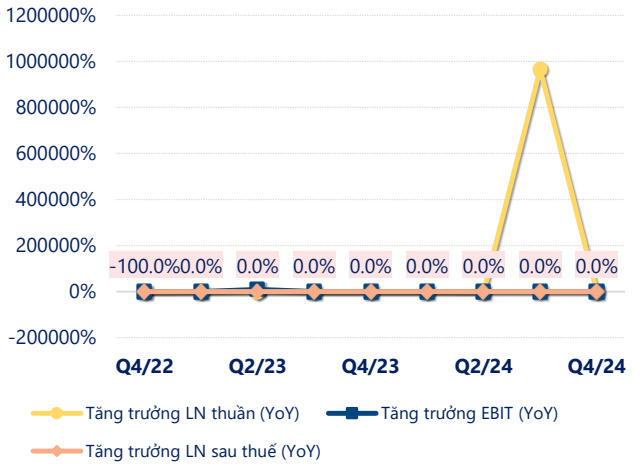
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



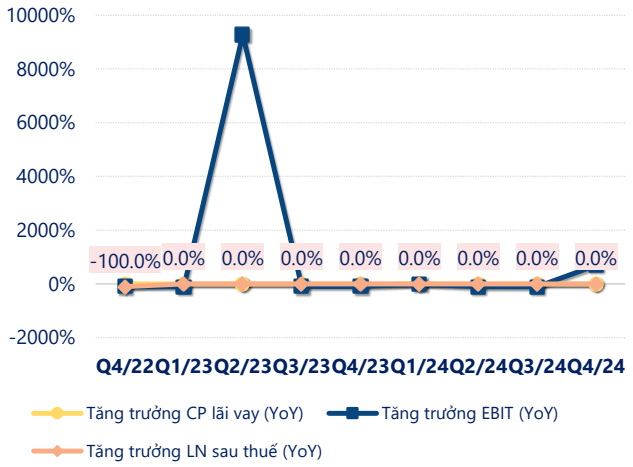
CTCP DS3 (HNX: DS3)

Tăng trưởng lợi nhuận



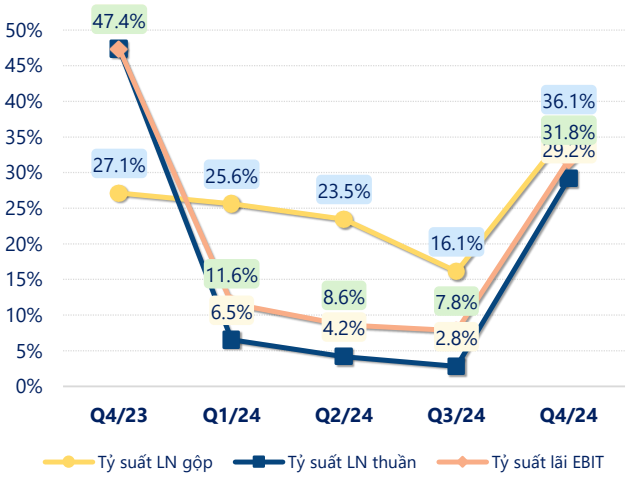
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



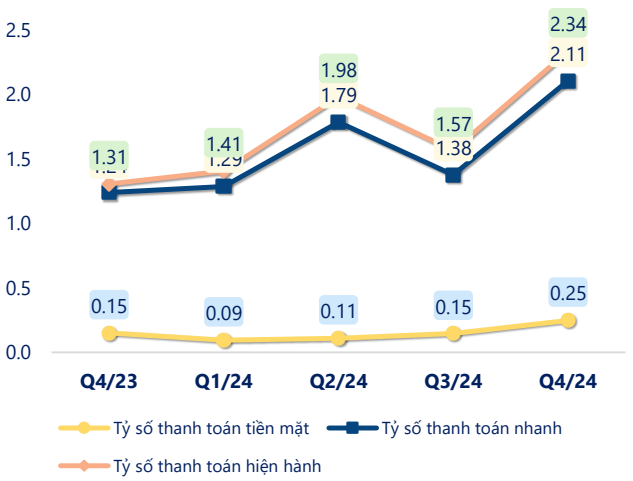
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



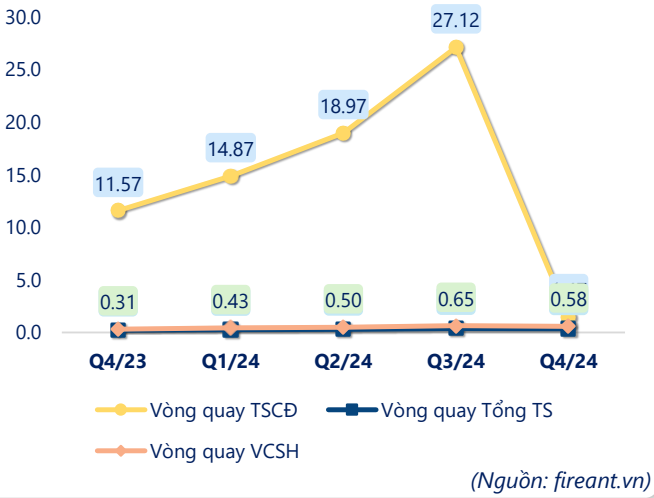
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



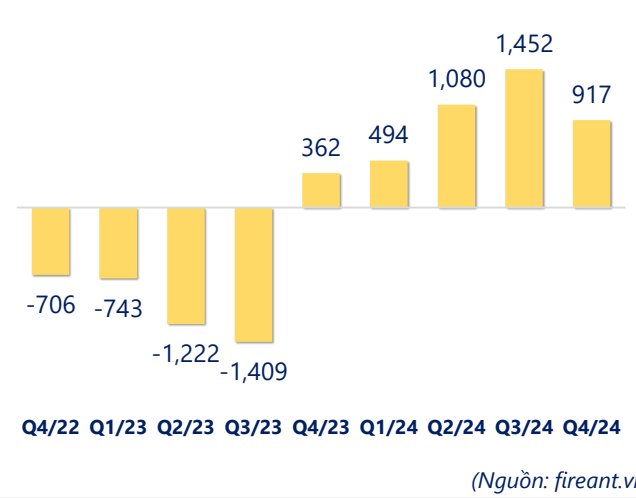
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

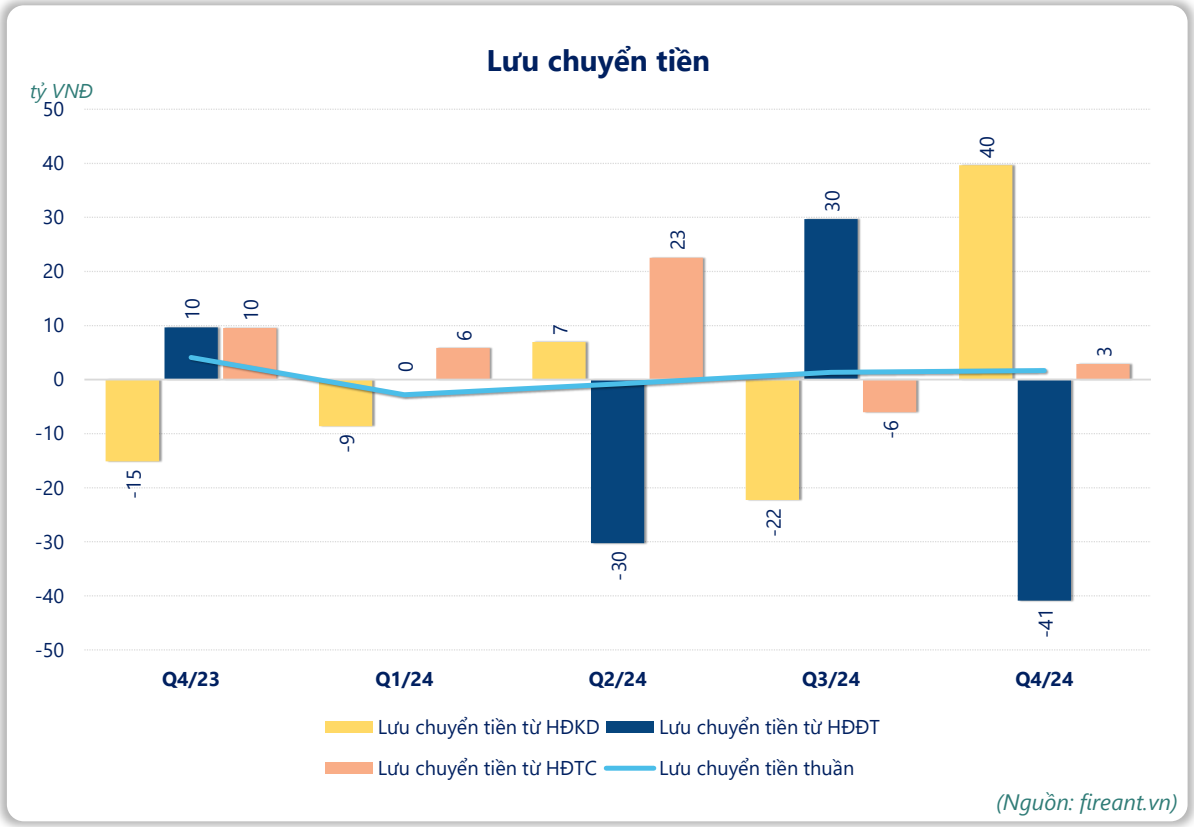


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP DS3 (HNX: DS3)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**30.1**	**30.5**	**-1.3%**	**51.2**	**29.6**	**72.9%**
Giá vốn hàng bán	19.2	22.2	-13.4%	36.0	29.7	21.3%
Lợi nhuận gộp	10.9	8.27	31.3%	15.2	-0.06	23579%
Doanh thu HĐTC	0.00	6.18	-100.0%	0.00	6.18	-100.0%
Chi phí TC	0.84	-1.47	157%	1.68	0.01	20164%
Chi phí lãi vay	0.84	0.00		1.68	1.15	46.0%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**1.23**	**1.48**	**-16.6%**	**3.87**	**4.08**	**-5.1%**
LN thuần từ HĐKD	8.79	14.4	-39.0%	9.65	2.03	376%
Lợi nhuận khác	**-0.06**	**-0.01**	**-471%**	**0.14**	**0.80**	**-83.1%**
LN trước thuế	8.73	14.4	-39.4%	9.79	2.83	246%
Lợi nhuận sau thuế	**8.73**	**14.4**	**-39.4%**	**9.79**	**2.83**	**246%**
LNST của CĐ cty mẹ	**8.73**	**14.4**	**-39.4%**	**9.79**	**2.83**	**246%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)